

Tuỳ bút
Chủ đề: mầu nhiệm cầu nguyện
Tác giả: Nguyễn Văn Thông

CẦU NGUYỆN XUÔI DÒNG VÀ NGƯỢC DÒNG



Hồi xưa con nít nhà quê chúng tôi hay bày trò chơi rước kiệu, rước dâu, đám cưới. Các trò chơi này cần nhiều sửa soạn, hợp tác, khéo tay và nhất là sáng kiến. Cùng là trang điểm cô dâu, chú rể nhưng mỗi lần mỗi kiểu tóc, kiểu khăn, kiểu áo, kiểu vẽ râu, gắn râu... Chúng tôi phải quan sát và học hỏi nhau nhiều lắm. Nhiều đứa khéo tay và có tài. Đôi khi người lớn cũng ngồi nhìn mỉm cười.

Tuy nhiên người lớn nhất định không cho chúng tôi chơi đám ma, bảo gở, xui. Vậy mà thỉnh thoảng chúng tôi vẫn trốn người lớn chơi đám ma đề... khóc cho đã! Mà kỳ lắm, đứa nào đã chẳng khóc vì bị đòn thường xuyên mà lại thêm khóc? Chắc tại hai cái khóc khác nhau, một cái khóc vì bị roi quất vào mông đau muốn chết bắt mình bật khóc, còn cái khóc kia do mình thương người chết mình khóc, cái muốn khóc, cái khóc tự nguyện.

Mặc dù gọi là khóc tự nguyện nhưng lúc đầu chúng tôi khóc giả bộ thôi. Đứa đóng vai bố mẹ khóc ông bà thì phải kể lể làm sao; ai làm ông bà trẻ, cô chú bác thì than van kiểu nào. Lúc đầu là khóc giả bộ, sau một hồi biến thành khóc thật, đứa nào cũng chảy nước mắt, nước mũi sục sục. Nghe đứa bên cạnh khóc mùi, mình cũng mũi lòng nức nở.

Hồi ấy là đầu thập niên 60, miền Nam Việt Nam tương đối thanh bình. Làng quê nhỏ của chúng tôi nằm bên Quốc lộ 13 giữa Bến Cát và Lai Khê, chỉ bất an sau cuộc đảo chính TT Ngô Đình Diệm. Trước đó thì nông thôn được qui tụ thành các Ấp Chiến Lược, Việt cộng bị tách ra khỏi dân nên đói meo, yếu ớt. Sau cuộc đảo chính, chương trình Ấp Chiến Lược bị dẹp bỏ, VC xâm nhập trà trộn vào dân, bắt đầu lộng hành.

Trước đó làng tôi đọc kinh tối khá muộn nhưng sầm uất sau khi dân làng đi làm đồng trở về. Bây giờ chuông nhà thờ đổ sớm và kinh tối bắt đầu từ khi trời chưa nhá nhem. VC bắt đầu vào làng ban đêm, mang loa sắt hô đả đảo Mỹ–Diệm và rải truyền đơn. Những cuộc chạm súng giữa hai bên quốc gia và VC xảy ra thường xuyên, Quốc lộ bị đắp mô và gài mìn, đặc biệt mỗi lần VC tấn công một đồn bốt quốc gia.

Trong hoàn cảnh bất an đó, kinh tối ở nhà thờ thưa thớt người, phần lớn chỉ có các cụ già. Người lớn đi làm chưa về kịp, và còn nhiều việc nhà. Thế là con nít chúng tôi có thêm nhiệm vụ mới: rủ nhau đi nhà thờ cho đông, đọc kinh cho to thay người lớn. Nhiệm vụ là như thế nhưng chúng tôi có đủ thứ lí do để vắng mặt. Tôi thì không thể vắng, ngoài phần là đứa giỏi giáo lý thuộc nhiều kinh, phần ép buộc khác là bác họ tôi là ông quản thiếu nhi, tôi đi muộn một tí là bác đã đến tận nhà gọi tìm cho bằng được. Thật khổ thân thằng cháu, chẳng ai bệnh.

Không biết may hay không may, sau vài trận đánh lớn, làng tôi bị pháo kích, nhà cửa đổ sụp đây đó – Chúa thương gìn giữ không ai bị thương tích – thì dân chúng bỏ làng ra đi. Ông bà, bố mẹ, chú bác tôi kéo nhau về vùng Thủ Đức. Các ngài than thở buồn rầu làm tôi cũng thốn thứt nhớ quê, nhớ bạn. Nhưng tôi cũng thấy nhẹ đi được một gánh nặng là không bị bó buộc phải đi nhà thờ đọc kinh to sáng tối mỗi ngày.

Ở đây quỳ giữa hàng trăm thiếu nhi, đọc kinh to bé gì chẳng ai biết. Nhẹ bằng cả lòng. Nhà thờ làng quê bé, ai đi nhà thờ nhìn qua là biết hết. Còn ở đây, nhà thờ gần thành phố có cả mấy trăm người. Vào dịp gần Tết, bạn bè rủ tôi trốn nhà thờ ra chợ Tam Hà coi xóc bầu cua, chỉ cần ghé nhà thờ xem cha mặc áo lễ màu gì để khi về nhà lỡ bố có nghi ngờ hỏi thì biết mà trả lời.

Ấy vậy mà tôi vẫn là học sinh giỏi và ngoan chắc là nhất lớp nên được Ma–Soeur kèm thêm giáo lý để thi vào chủng viện đi tu. Đi tu thì lại phải đọc kinh nhiều. Tôi đã đọc kinh sáng, trưa, chiều, tối, đọc từ bé đến lớn, đọc kinh để tạ ơn, để ca tụng, để xin ơn, và để suy gẫm. Đọc kinh bây giờ trở thành kinh nguyện, là lương thực thánh thiêng hằng ngày. Trong tiến trình ấy, tôi khám phá ra rằng, người ta – trong đó có tôi – thường cầu nguyện “ngược dòng” trước khi cầu nguyện “xuôi dòng”.

Ông bà, bố mẹ tôi đọc kinh sớm tối, chị em chúng tôi cũng phải đọc theo, nhiều khi vừa đọc vừa ngủ gật, đọc như một cái máy, đọc hiểu lời kinh nhưng lòng trí chả mấy khi đi theo lời kinh. Tôi thuộc kinh để lấy điểm, để đứng nhất lớp giáo lý chứ chưa ai bắt tôi

giải nghĩa lời kinh thế nào. Đối với con nít chúng tôi và mọi người, thuộc kinh là đủ, mọi chuyện khác đã có các cha, thầy, sơ lo.

Tuy nhiên nhiều lúc bố mẹ làm tôi ngạc nhiên khi lấy lời kinh để áp dụng dạy dỗ chúng tôi. Bố tôi trích Kinh Cám Ôn câu “Chẳng để tôi không đời đời, mà lại sinh ra tôi” và bảo rằng, Chúa dựng nên bố con mình, gia đình mình để sống với nhau. Nếu Chúa không làm thế thì mình là không, không có gì đời đời, không có mặt mãi mãi. Và dĩ nhiên là làm gì có bố con, mẹ con, anh chị em gì với nhau. Mình cảm ơn Chúa vì thế, và cảm ơn Chúa vì nhiều cái khác nữa...

Ồ, tôi thuộc hết kinh và đọc kinh hằng ngày mà đâu có nghĩ thế đâu. Hôm nay tôi thấy câu kinh đánh động tôi sâu đậm, tí nữa thì tôi không có mặt trên đời, không có bố mẹ và chị em tôi... Thật hú hồn! Mẹ tôi nữa, cũng hay tí tê cất nghĩa kinh Kính Mừng, kinh Lạy Nữ Vương... khi tôi ngồi giúp mẹ trông bếp. Cái ấn tượng về câu “Ồ chôn khách đày kêu đến cùng Bà” tôi lại hình dung ra cảnh sống của ông bà ngoại và các cậu dì tôi ở miền Bắc!

Đi tu, học thêm, tôi hiểu và cảm nhận rằng cầu nguyện là nói chuyện tâm sự với Chúa như con nói chuyện với cha, con tâm tình với mẹ. Qua lời kinh tôi mượn cách bày tỏ tâm tình với Chúa. Như thế, đọc kinh là bước khởi đầu bước vào cầu nguyện.

Các kinh được truyền dạy dọc theo đời sống của Giáo Hội, cổ kính nhất là những Thánh Vịnh từ nhiều ngàn năm thời Cựu Ước. 150 Thánh Vịnh là những bài kinh tụng ca tuyệt vời dâng lên Thiên Chúa cả thời cựu ước và tân ước. Cao quý nhất là Kinh Lạy Cha do Chúa Kitô dạy, Kinh Linh Hồn Tôi Ngợi Khen là bài ca tán tụng do Mẹ Maria thốt lên, rồi đến các kinh được các Thánh Công Đồng (Kinh Tin Kính) và các thánh soạn như Kinh Đây Nhiệm Tích do Thánh Toma Aquino, và Kinh Hoà Bình của Thánh Phanxico Assisi.

Có rất nhiều kinh và kinh nào cũng phản ảnh ý nghĩa Kinh Thánh. Mỗi kinh là kết quả của sự suy niệm về Thiên Chúa và được linh hứng bởi Chúa Thánh Thần. Các vị thánh hẳn phải chìm trong sự suy gẫm về Chúa, phải ngất ngây nếm được tình yêu Chúa trước khi thốt ra được lời kinh. Tất cả là kết quả của tâm tình và cảm xúc cao sâu, như khi lòng đầy ứ thoát thành lời, như cảm xúc trào dâng thành giai điệu.

Tuy đó là những kho báu cô đọng chứa đựng thực tại và mâu nhiệm tình yêu của Thiên Chúa nhưng người tín hữu không hẳn đã biết cảm nhận giá trị tuyệt vời của lời kinh. Họ nắm trong tay chùm chìa khóa của những kho tàng nhưng chưa bao giờ biết mở ra kho tàng nào. Tôi là một trong số họ, tôi được sống trong tòa lâu đài cổ kính chứa nhiều kho báu. Mỗi ngày tôi chăm chỉ hút bụi, lau chùi từng căn phòng, từng chiếc tủ đồ sộ, chạm trở công phu, hùng vĩ bóng lộn nhưng chẳng biết các kho tàng châu báu gì được cất giữ trong đó. Tôi là người làm thuê, người lao công chứ không phải là đứa con được thừa

hưởng gia tài. Tôi đọc kinh, tụng niệm trôi chảy nhưng không để ý đến nghĩa, xa rời cảm xúc.

Người tín hữu chúng tôi được trở thành con cái, được gọi Chúa là Cha, được chia sẻ trách nhiệm và quyền lợi, và được thừa hưởng gia tài. Tuy thế, chúng tôi chỉ thích đóng vai trò của người làm thuê, thích nhận tiền công mỗi ngày, thích ăn quả hơn thích trồng. Chúng tôi chỉ đọc kinh khi tới giờ hay khi nguy cấp, xin Chúa làm “phép lạ”, lúc khác thì dừng dung.

Chỉ khi bố mẹ tôi mất tôi mới nhận ra cảm xúc của tôi dành cho bố mẹ khác với khi ông chủ hãng tôi qua đời. Tôi khó có thể nhỏ một giọt nước mắt cho ông ấy cho dù ông ấy cho tôi công ăn việc làm, nghi lễ của ông lớn hơn, nhạc hay hơn, điều văn trang trọng hơn, và có khi tôi phải vội sắm bộ quần áo đúng màu và đúng kiểu hợp nghi lễ như mọi người.

Tôi nhận ra cảm xúc của con cái đối với cha mẹ được tích tụ từ giọt máu và dòng sữa, từ sự âu yếm, nâng niu của mẹ, và sự che chở, làm lụng đổ mồ hôi của cha, bắt nguồn như rễ cây len lõi trong lòng đất hút mạch sống vươn lên. Giọt nước mắt thương cha nhớ mẹ của con mang chiều dài, rộng, cao, sâu của quá khứ, hiện tại, và tương lai. Người ngoài thường chỉ mang phần nào của hiện tại. Hãy gọi cảm xúc ấy là cảm xúc xuôi dòng, vì nó bắt đầu từ mạch nước tí tách tích tụ chảy thành dòng, mang theo các nguồn dinh dưỡng thấm qua rễ con đến rễ cái, truyền từ thân đến cành để đơm hoa kết trái.

Trái lại, tôi thường ăn trái mà không cần biết cây; hoặc biết cây mà không biết nguồn sống của cây, không biết người trồng chăm lo vun xới. Điều ấy giống như tôi đọc kinh nhiều năm trước khi tôi cảm được ý nghĩa lời kinh, biết rung động vì lời kinh chạm vào trái tim, và trước khi biết mượn lời kinh làm lời tâm sự với Chúa. Đi tìm về nguồn là tiến trình ngược dòng.

Cầu nguyện xuôi dòng xem ra tự nhiên và đúng tiến trình. Tuy nhiên tôi không có mặt ở hàng ngàn năm trước. Để biết cầu nguyện xuôi dòng, tôi phải biết đi ngược dòng. Có được ăn quả người ta mới tìm hạt ươm trồng. Có thuộc kinh và đọc kinh, lời kinh mới đánh động, mới thấm vào lòng. Con nít chúng tôi khóc giả trước khi khóc thật trong trò chơi đùa đám ma. Cũng thế, trước khi biết thưa chuyện cha con với Chúa, tôi cần được dạy dỗ để nhận biết Chúa là cha, biết nói với cha thế nào, nói những gì. Người tu sĩ tâm sự và lắng nghe Chúa trong giờ nguyện gẫm còn cần biết Kinh Thánh và giáo lý để biết mối dây liên lạc giữa mình với Chúa. Họ tìm về nguồn hiện hữu và cùng đích của đời mình trước khi bàn tính với Chúa về ơn gọi và sứ mệnh Chúa trao.

Khi còn bé, tôi cảm nghĩ như đứa bé, nói như đứa bé. Còn bé, tôi chỉ thuộc kinh, làm việc bổn phận trong lớp giáo lý của con nít. Lúc trưởng thành, phần tri thức và cảm nhận của tôi cần được lớn lên để thưa chuyện với Chúa tương xứng với các chiều kích của Đức Tin và Đức Ái, từ cảm nhận đến hành động. Không phải mọi người tín hữu đều có khả năng

hay được ơn để hiểu sâu xa và thốt lên những lời kinh như các vị thánh. Tuy nhiên họ có niềm tin, chiều sâu tình yêu, và thường là dùng lời kinh của Giáo Hội để giải bày lòng mình với Thiên Chúa.

Kinh chúng tôi thường đọc hằng ngày là Tràng Kinh Mân Côi, được kết hợp bởi năm chục Kinh Kính Mừng, dẫn đầu mỗi chục bằng suy gẫm một sự kiện cuộc đời Chúa Cứu Thế, và kết bằng một Kinh Sáng Danh. Về hình thức, tràng kinh là một sự lặp đi lặp lại dễ trở thành thói quen máy móc. Tuy nhiên về nội dung, đây là một sự ca tụng và hiệp thông cao quý cùng Mẹ Maria suy gẫm về mầu nhiệm tình yêu cứu thế của Ba Ngôi Thiên Chúa. Sự lặp lại có thể trở thành thói quen nhưng với ý thức, sự lặp lại cũng tạo sự trào dâng cảm xúc. Không phải chỉ có trẻ con khóc giả bộ biến thành khóc thật mà cả người lớn.

Hồi sống trong Đệ Tử Viện Don Bosco TĐ, mỗi chiều Thứ Năm đầu tháng chúng tôi có buổi Dọn Mình Chết Lành. Đi tu thời ấy chỉ có lo học và đọc kinh, chẳng có tội gì mà tháng nào cũng dọn mình chuẩn bị chết. Sau giờ đá banh buổi chiều, về khu nhà ngủ tắm giặt rồi xếp hàng im lặng đi lên nhà nguyện. Tối nay chúng tôi xếp việc học sang một bên, chỉ lo xét mình, tĩnh tâm, và cầu nguyện. Chúng tôi có những bài kinh và bài hát dẫn vào bầu khí trang nghiêm của giờ phút... cuối đời. Sẽ có một bài giảng hướng dẫn, sau đó chúng tôi xét mình, xưng tội, và làm những quyết định cho những ngày tới.

Cũng là những bài kinh và bài hát cũ, và có thể là của thường ngày, nhưng buổi chiều Thứ Năm đầu tháng có một bầu khí khác hẳn, linh thiêng hẳn. Tôi thấy lòng mình cảm xúc nhiều hơn, sâu hơn. Tôi tâm sự với Chúa được nhiều hơn. Sau này được tham dự những buổi cầu nguyện Taizé, hình thức lặp đi lặp lại các bài hát ngắn giúp người ta lắng đọng, để đón nhận lời Chúa qua các bài Kinh Thánh đọc dẫn. Ánh nến lung linh thay cho đèn điện, và làn hương chậm chạp bay lên như dẫn lối hồn ta bay tới Chúa.

Tất cả những chuẩn bị từ thời khắc buổi hoàng hôn, ánh nến lung linh gợi cảm, mùi của làn hương trầm, những hình bóng âm thầm chăm chú tĩnh lặng của cộng đoàn đến những câu thánh ca đơn giản lặp đi lặp lại xây cao dần cảm xúc dẫn tâm hồn ta đón gặp Lời Chúa để bắt đầu một tâm sự, lắng nghe, và có khi chỉ là sự ý thức mình đang ở kề bên Chúa. So với cách đọc kinh thông thường, nhất là đọc cho xong bốn phần, đọc với rất ít hay thiếu ý thức thì đây là cách cầu nguyện mà người trưởng thành cần có, khi xuôi dòng lúc ngược dòng, mà thường là kết hợp của cả hai. Câu chuyện giữa con với cha mẹ có ý nghĩa và tâm tình nhất khi tâm lòng được giải bày một cách chân thành, tràn đầy, và ý thức nhất, có thủy có chung, hiện tại và tương lai, xuôi dòng và ngược dòng.

Nguyễn Văn Thông



*Nguồn: Internet eMail by **nvt** chuyển*

*Đăng ngày thứ Bảy Tuần Thánh, April 4, 2026
tkd, Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*